

DANH SÁCH LỚP ÔN THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC - ĐỢT 2 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Ghi chú
1	0901010500	Đặng Hoàng Quý	Anh	27/10/2003	NH9A	Lớp 1	Lớp 1	
2	1101071115	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	13/12/2005	QL11A	Lớp 1	Lớp 1	
3	0810211748	Nguyễn Phương	Anh	03/02/2002	KD8C	Lớp 1	Lớp 1	
4	1001031189	Nguyễn Việt	Anh	20/10/2004	QM10B		Lớp 1	
5	1001030489	Vũ Quỳnh	Anh	28/11/2004	QM10B	Lớp 1	Lớp 1	
6	1204020001	Nguyễn Thị	Biên	16/08/1987	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
7	1001031623	Nguyễn Văn	Bình	12/08/2004	QM10A	Lớp 1	Lớp 1	
8	0610110488	Trần Trọng	Cảnh	21-06-2000	TC6A	Lớp 1	Lớp 1	
9	1204020002	Nguyễn Bá	Chất	16/01/1985	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
10	1207020020	Lê Thành	Cương	24/08/1986	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
11	1203020003	Hoàng Văn	Cường	17/02/1994	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
12	1204020004	Trần Trọng	Đài	09/01/2003	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
13	1001030510	Đỗ Tiến	Đạt	30/06/2004	QM10A	Lớp 1	Lớp 1	
14	1101031165	Lê Thành	Đạt	26/02/2004	QT11B	Lớp 1	Lớp 1	
15	0901030982	Luyện Minh	Đức	23/12/2003	QT9B		Lớp 1	
16	1101030529	Trần Văn	Duy	23/10/2003	QT11B	Lớp 1		
17	1001020100	Nguyễn Thu	Giang	21/11/2003	KD10H		Lớp 1	
18	1101021339	Lê Thị Thu	Hà	21/11/2005	KD11D	Lớp 1	Lớp 1	
19	1101030539	Nguyễn Duy	Hải	02/09/2005	QT11B	Lớp 1	Lớp 1	
20	1001020553	Nguyễn Thúy	Hiên	09/07/2004	KD10H		Lớp 1	
21	1001030556	Lê Đức	Hiếu	25/10/2004	QM10B	Lớp 1	Lớp 1	
22	1204020006	Chu Thị	Hoa	19/11/2005	LT12A		Lớp 1	
23	1204020007	Kiều Thị	Hoa	20/08/1991	LT12A	Lớp 1		
24	1101021342	Nguyễn Thanh	Hoài	19/08/2005	KD11C	Lớp 1	Lớp 1	
25	1001020132	Nguyễn Đức	Hoàn	20/08/2004	KD10B	Lớp 1	Lớp 1	
26	1207020021	Hà Thị Mai	Hương	23/11/1980	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
27	1205020008	Vũ Thị Thu	Hương	02/03/1997	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
28	1001030574	Phạm Đắc Quang	Huy	23/09/2004	QM10A	Lớp 1	Lớp 1	
29	1101081104	Hoàng Thị	Huyền	22/07/2005	TM11A	Lớp 1	Lớp 1	
30	1101071353	Đỗ Ngọc	Kiên	12/05/2005	QL11A	Lớp 1	Lớp 1	

DANH SÁCH LỚP ÔN THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC - ĐỢT 2 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Ghi chú
31	0901030370	Đặng Tuấn	Kiệt	09/12/2003	QT9B	Lớp 1	Lớp 1	
32	1101020135	Nguyễn Ngọc	Lan	10/09/2005	KD11D	Lớp 1	Lớp 1	
33	1101020593	Đoàn Phương	Linh	09/10/2005	KD11C	Lớp 1	Lớp 1	
34	1204020022	Lý Thị Thùy	Linh	24/07/2003	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
35	1204020010	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	06/07/1991	LT12A	Lớp 1	Lớp 1	
36	1101010861	Vũ Đức	Minh	03/11/2005	NH11A	Lớp 1	Lớp 1	
1	1101020203	Bùi Thị	Ngọc	15/09/2005	KD11C	Lớp 2	Lớp 2	
2	1204020023	Phạm Thị	Ngọc	19/07/1993	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	
3	1205020011	Lê Thị Hoàng	Nhi	16/01/2000	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	
4	1101031219	Đỗ Thị Quỳnh	Như	17/02/2005	QT11B	Lớp 2	Lớp 2	
5	1001021121	Hoàng Hồng	Nhung	01/12/2004	KD10D	Lớp 2	Lớp 2	
6	1101021016	Nguyễn Hồng	Nhung	29/05/2005	KD11C	Lớp 2	Lớp 2	
7	0901020432	Nguyễn Lâm	Oanh	28/08/2003	KD9N		Lớp 2	
8	0901030033	Nguyễn Hồng	Phúc	16/09/2003	KD9N	Lớp 2	Lớp 2	
9	1204020012	Nguyễn Văn	Phúc	11/07/1990	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	
10	1101021022	Chu Lan	Phương	05/07/2005	KD11C	Lớp 2	Lớp 2	
11	1001020252	Nhâm Trần Mai	Phương	16/05/2003	KD10B	Lớp 2	Lớp 2	
12	1001031304	Lê Phương	Thanh	29/04/2004	QM10A	Lớp 2	Lớp 2	
13	1101080419	Vũ Tiến	Thành	27/01/2005	TM11A	Lớp 2	Lớp 2	
14	1204020014	Đinh Thu	Thảo	23/03/1991	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	
15	1101020263	Lê Thị	Thảo	17/10/2005	KD11D	Lớp 2	Lớp 2	460
16	1001031397	Mai Phương	Thảo	07/10/2004	QM10A	Lớp 2	Lớp 2	
17	1101021038	Nguyễn Thu	Thảo	29/05/2005	KD11D	Lớp 2	Lớp 2	
18	0710112006	Phạm Thị Bích	Thảo	02/10/2000	TC7A	Lớp 2	Lớp 2	
19	0901020819	Phan Thị	Thơ	08/06/2003	KD9N	Lớp 2		
20	1203020017	Lưu Thị	Thuận	26/05/1992	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	
21	1101020281	Nguyễn Hoài	Thương	28/07/2005	KD11D	Lớp 2	Lớp 2	
22	0810210220	Nguyễn Linh	Thùy	29/06/2002	KD8B	Lớp 2	Lớp 2	
23	1001030709	Nguyễn Thủy	Tiên	22/12/2004	QM10B	Lớp 2	Lớp 2	
24	0901020361	Lê Quỳnh	Trang	08/11/2003	KD9N	Lớp 2	Lớp 2	
25	0901010899	Nguyễn Thị Huyền	Trang	18/11/2003	KD9N		Lớp 2	
26	1204020024	Nguyễn Thị Kiều	Trang	07/04/1989	LT12A	Lớp 2	Lớp 2	

DANH SÁCH LỚP ÔN THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC - ĐỢT 2 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Ghi chú
27	1101020310	Trần Thị Huyền	Trang	30/08/2005	KD11C	Lớp 2	Lớp 2	
28	1101080424	Nguyễn Đức	Trung	02/10/2005	TM11A	Lớp 2	Lớp 2	
29	1101030739	Nguyễn Thị Hải	Uyên	12/05/2005	QT11B	Lớp 2	Lớp 2	
30	1101021065	Phùng Phương	Uyên	01/01/2005	KD11D	Lớp 2	Lớp 2	460
31	1001030737	Đặng Quốc	Việt	24/12/2004	QM10B	Lớp 2	Lớp 2	
32	0901010818	Lưu Quốc	Việt	03/01/2003	NH9A	Lớp 2	Lớp 2	
33	1101021067	Phạm Đức	Việt	22/08/2005	KD11C	Lớp 2	Lớp 2	
34	1101020324	Nguyễn Thị Hồng	Vinh	22/11/2005	KD11D	Lớp 2	Lớp 2	460
35	0810210819	Nguyễn Thị Như	Ý	14/05/2002	KD8G	Lớp 2	Lớp 2	